| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02 /2022/HNGĐ - ST
Ngày 21 - 3 - 2022
*V/v Yêu cầu không công nhận vợ chồng, giải quyết về con chung.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Anh Thư và Ông Phạm Đức Đông

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền Dung- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2021/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về "Yêu cầu không công nhận vợ chồng, giải quyết về con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐST - HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị H Thu H, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: Tổ 4, phường Q, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở hiện nay: Paul - zobel - Strabe 8f 10367, Berlin, Cộng hòa liên bang Đức. Có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng bà Nguyễn Thị Ng ( là mẹ đẻ chị H), sinh năm 1969; địa chỉ: số nhà 136, đường Lê Hoàn, Tổ 4, phường Q, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

*2. Bị đơn:* Anh Vũ Tùng L, sinh năm 1990; Địa chỉ: số nhà 40, ngõ 78, đường Nguyễn Văn Trỗi, tổ 4, phường M Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 15 tháng 12 năm 2021 của chị H Thu H, bản tư khai của nguyên đơn; ý kiến của bị đơn tại văn bản ngày 15 tháng 01 năm 2022 và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H Thu H và anh Vũ Tùng L lấy nhau từ khoảng tháng 11/2007, được đôi bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa

phương. Khi lấy nhau anh Vũ Tùng L (17 tuổi)  chị H Thu H (16 tuổi) nên cả hai anh chị đều chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn vì vậy vợ chồng không đăng kí kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn trong lối sống sinh hoạt hàng ngày, do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, thường xuyên cãi chửi nhau; cuối năm 2016 chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở nhờ và sống ly thân từ đó cho đến nay. Đến tháng 3/2018 chị H đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức đến nay chưa về Việt Nam.

Quá trình anh L, chị H chung sống với nhau như vợ chồng đến nay chưa đăng kí kết hôn.

Nay chị H, anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, ly thân nhau đã lâu, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam không công nhận anh L- chị H là vợ chồng.

- *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là cháu Vũ H M, sinh ngày 31/5/2008 và cháu Vũ M H, sinh ngày 04/6/2013. Các cháu đều do chị H nuôi dưỡng từ khi ly thân đến nay. Vợ chồng thỏa thuận giao cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu đến khi trưởng thành tự lập, anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- *Về tài sản tài sản chung và công nợ:* Chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị H xin chịu toàn bộ toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Tòa án đã công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự từ chối hòa giải nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Anh Vũ Tùng L trình bày: Anh L kết hôn với chị H từ tháng 11 năm 2007, khi đó cả hai vợ chồng đều chưa đủ tuổi đăng kí kết hôn nên vợ chồng chưa đăng kí kết hôn, đến nay vợ chồng chưa đăng kí kết hôn. Nay anh L xác định vợ chồng vợ chồng ly thân từ năm 2016 đến nay, tình cảm không còn nhất trí với yêu cầu của chị H, đề nghị không côn nhận là vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký, những người tham gia tố tụng đúng theo quy định pháp luật. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam. Về nội dung vụ án: Chị H Thu H và anh Vũ Tùng L lấy nhau từ khoảng tháng 11/2007 nhưng không có đăng kí kết hôn, được đôi bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Nay vợ chồng anh chị đều thuận tình ly hôn là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận là vợ chồng; thỏa thuận nuôi con chung của các đương sự là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và giao cho H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Vũ H M, sinh ngày 31/5/2008 và cháu Vũ M H, sinh ngày 04/6/2013 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh L không phải cấp

dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí chị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị H Thu H gửi đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng và giải quyết về con chung đối với anh Vũ Tùng L được Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam thụ lý giải quyết là đúng quy định tại khoản 11 Điều 29, Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị H có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt, ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Ng nhận văn bản tố tụng nên Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H Thu H và anh Vũ Tùng L lấy nhau tự nguyện và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007. Khi kết hôn anh L, chị H đều chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên không đăng ký kết hôn và đến nay mặc dù anh chị đã đủ tuổi đăng ký kết hôn nhưng không thực hiện đăng ký theo quy định của pháp luật tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, ly thân nhau đã lâu đều thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án không công nhận là vợ chồng. Xét, yêu cầu không công nhận là vợ chồng của chị H- anh L là tự nguyện, phù hợp với Điều 14, 15 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị H và anh L có hai con chung là cháu Vũ H M, sinh ngày 31/5/2008 và cháu Vũ M H, sinh ngày 04/6/2013, hiện các cháu đều do chị H nuôi dưỡng. Các đương sự thỏa thuận tiếp tục giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ H M và cháu Vũ M H, anh L không phải cấp dưỡng phí tổn con chung. Xét, thỏa thuận của chị H- anh L là tự nguyện, phù hợp với Điều 81, Điều 82, 83 Luật hôn nhân gia nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Do đương sự không yêu cầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị H Thu H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 11 Điều 29, Điều 37, Điều 469 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Áp dụng các Điều 14, 15, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị H Thu H và anh Vũ Tùng L là vợ chồng.

[2]. Về con chung: Giao cho chị H Thu H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ H M, sinh ngày 31/5/2008 và cháu Vũ M H, sinh ngày 04/6/2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Tùng L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3]. Về án phí: Chị H Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001465 ngày 29/12/2021 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Nam chị H đã nộp đủ.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà nội;
- Viện KSND tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự**;**
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Trưởng**